TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2018/QĐST- DS	*G, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST- DS ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ph, B, G, Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Trịnh Xuân V, sinh năm 1980 và chị Phạm Thị C, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã C, G, Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trịnh Xuân V và chị Phạm Thị C có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Duy T số tiền còn nợ do anh V và chị C đã mua thức ăn chăn nuôi thủy sản của anh T là 241.372.000đ (Hai trăm bốn mươi mốt triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn) và 41.000.000đ (Bốn mươi mốt triệu đồng chẵn) tiền lãi của số tiền còn nợ là 241.372.000đ nêu trên, theo giấy chốt sổ tính đến ngày 11/8/2016 giữa anh V và chị C với anh T. Anh Trịnh Xuân V và chị Phạm Thị C có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Duy T số tiền còn nợ khác do mua bán thức ăn chăn nuôi thủy sản là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng chẵn) theo giấy chốt sổ giữa anh T và chị C lập ngày 17/01/2017. Tổng số tiền anh Trịnh Xuân V và chị Phạm Thị C có nghĩa vụ trả anh

Nguyễn Duy T là 285.572.000đ (Hai trăm tám mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn).

Về án phí: Anh Trịnh Xuân V và chị Phạm Thị C phải chịu 7.139.300 (*Bảy triệu một trăm ba mươi chín nghìn ba trăm đồng chẵn)* án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại anh Nguyễn Duy T 7.139.300đ (Bảy triệu một trăm ba mươi chín nghìn ba trăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001238 ngày 02/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS;
- Chi cục T.H.A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G